BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3234 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;

Căn cứ Chương trình hành động số 13-CTr/ĐU ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để ph/h);
- Bộ Tài chính (để ph/h);
- UBND các tỉnh, thành phố (để ph/h);
- Các Thứ trưởng;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, VP.

BỘ TRƯỞNG

Hoàng Minh Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nhiệm vụ chung của các bộ, ngành tại Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 280/NQ-CP); góp phần thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10-NQ/TW).

b) Phát huy vai trò của ngành Giáo dục trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực kỹ thuật, công nghệ và kỹ năng nghề cao, đáp ứng yêu cầu thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài thế hệ mới; nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ.

c) Hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; tạo môi trường đầu tư thuận lợi, công khai, minh bạch, bình đẳng.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung, kết quả và thời hạn thực hiện tại Nghị quyết số 280/NQ-CP; xác định rõ nội dung công việc, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm và thời hạn hoàn thành; gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị với kết quả thực hiện.

b) Bảo đảm lồng ghép, đồng bộ với các chương trình, kế hoạch, đề án đang được ngành Giáo dục triển khai, trong đó có Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng tới năm 2045; tránh chồng chéo, trùng lặp.

c) Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

- Quán triệt đến công chức, viên chức, người lao động của cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 280/NQ-CP; thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; chuyển mạnh tư duy từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, điều hành theo kết quả.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động truyền thông trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo, các kênh báo chí, truyền thông trong và ngoài ngành về vai trò của giáo dục, đào tạo trong thu hút đầu tư nước ngoài; giới thiệu các mô hình hợp tác hiệu quả giữa cơ sở giáo dục và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

2. Hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ, đặc biệt là các quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và điều kiện đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, để kịp thời phát hiện các quy định chồng chéo, không phù hợp, điều kiện kinh doanh không cần thiết; chủ động sửa đổi theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng mở rộng tiếp cận thị trường theo lộ trình phù hợp, bảo đảm công khai, minh bạch và không phân biệt đối xử giữa các nhà đầu tư.

- Rà soát, đơn giản hóa, ứng dụng triệt để chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; cắt giảm thời gian xử lý và chi phí tuân thủ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, liên thông dữ liệu với các hệ thống dùng chung và Cổng một cửa đầu tư quốc gia; thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với chuẩn hóa quy trình, công khai, minh bạch và tăng cường hậu kiểm.

- Lồng ghép nội dung phát triển nguồn nhân lực phục vụ thu hút đầu tư nước ngoài vào kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, không gây phiền hà cho nhà đầu tư.

3. Phát triển nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài

a) Các nhiệm vụ Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì

- Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng tới năm 2045, gắn với nhu cầu của các ngành, lĩnh vực ưu tiên, các cụm liên kết ngành, khu công nghiệp, khu công nghệ cao và dự án chiến lược.

- Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền hoàn thiện quy định pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên, đào tạo lại và nâng cao kỹ năng cho người lao động; ưu tiên các ngành công nghệ, kỹ thuật, dữ liệu, tự động hóa, quản trị sản xuất, logistics, tài chính và các kỹ năng xanh, kỹ năng số thiết yếu.

- Phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương xây dựng phương án và hoàn thành sắp xếp, chuyển giao các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, trừ một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc lĩnh vực đặc thù theo Nghị quyết số 42/2026/NQ-CP[1] của Chính phủ.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá chỉ tiêu về tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ theo Nghị quyết số 10-NQ/TW; định kỳ thu thập, công bố số liệu.

b) Các nhiệm vụ khác của ngành

- Đẩy mạnh liên kết giữa Nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; khuyến khích đào tạo theo đặt hàng, doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình đào tạo, tiếp nhận người học thực hành, thực tập; nâng cao tỷ lệ chuyên gia, kỹ sư, cán bộ quản lý người Việt Nam trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Hỗ trợ các dự án đào tạo nguồn nhân lực của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài liên kết với các viện, trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ưu tiên các lĩnh vực công nghệ chiến lược (bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, tự động hóa...) và lĩnh vực có thế mạnh của địa phương.

- Tiếp tục triển khai các chính sách thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học, người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có trình độ cao đến giảng dạy, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo tại các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường giáo dục ngoại ngữ, kỹ năng số, kỹ năng xanh và kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế cho người học ở các cấp học, trình độ đào tạo.

4. Góp phần hoàn thiện hạ tầng xã hội phục vụ thu hút đầu tư

- Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương hướng dẫn, rà soát quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, bảo đảm đáp ứng nhu cầu học tập của con em người lao động và chuyên gia.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, trường quốc tế, phục vụ nhu cầu của chuyên gia, nhà đầu tư nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

5. Thúc đẩy chuyển giao công nghệ, tăng tính lan tỏa, liên kết với khu vực trong nước

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hợp tác với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong nghiên cứu, phát triển,

[1] Nghị quyết số 42/2026/NQ-CP ngày 26/9/2026 của Chính phủ về xác định cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc lĩnh vực đặc thù phục vụ sắp xếp, tổ chức lại.

chuyển giao công nghệ; hình thành phòng thí nghiệm chung, xưởng thực hành chung, trung tâm nghiên cứu và phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo tại cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Hỗ trợ người học, giảng viên, chuyên gia đã làm việc trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo nhằm lan tỏa tri thức, phương thức quản trị tiên tiến.

6. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng gắn với tăng cường hậu kiểm, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Thực hiện quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động của các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài theo toàn bộ vòng đời dự án; công khai kết quả thực hiện cam kết đầu tư, chất lượng đào tạo; kịp thời xử lý vi phạm theo quy định.

- Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trong cơ sở dữ liệu ngành; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng một cửa đầu tư quốc gia phục vụ quản lý nhà nước.

- Phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài đối với lĩnh vực giáo dục; phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội doanh nghiệp tôn vinh các doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài có đóng góp tích cực cho giáo dục, đào tạo.

7. Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư và hợp tác quốc tế trong giáo dục

- Rà soát, xác định các lĩnh vực, mô hình và dự án giáo dục ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài gắn với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, công nghệ cao và các ngành, lĩnh vực chiến lược; phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài giới thiệu môi trường, cơ hội đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; thu hút các cơ sở giáo dục đại học uy tín thế giới mở phân hiệu, hợp tác đào tạo tại Việt Nam.

- Cung cấp thông tin về năng lực đào tạo, nguồn nhân lực của hệ thống giáo dục và các nhu cầu hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục để phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư của các bộ, ngành, địa phương, nhất là đối với các dự án đầu tư chiến lược.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và Phụ lục kèm theo, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì có trách nhiệm cụ thể hóa thành nhiệm vụ công tác của đơn vị, chủ động tổ chức triển khai, bố trí nguồn lực, bảo đảm tiến độ, chất lượng và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

2. Văn phòng Bộ là đơn vị đầu mối, có trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, chỉ đạo.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất của Bộ về tình hình thực hiện Nghị quyết số 280/NQ-CP, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính nghiên cứu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này theo quy định hiện hành, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

4. Các sở giáo dục và đào tạo, đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai các nội dung liên quan; phối hợp với chính quyền địa phương và doanh nghiệp trong đào tạo, cung ứng nhân lực phục vụ thu hút đầu tư nước ngoài.

5. Định kỳ hằng năm, các đơn vị được giao nhiệm vụ gửi báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Bộ trước ngày 30 tháng 11 để tổng hợp; thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch, các đơn vị chủ động đề xuất gửi Văn phòng Bộ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 280/NQ-CP NGÀY 22 THÁNG 9 NĂM 2026 CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
A. NHIỆM VỤ CHUNG CỦA CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG (19 nhiệm vụ)						
Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài						
1.	Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động về nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW và vị trí, vai trò của khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.	Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 280/NQ-CP và Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Bộ; hướng dẫn các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức quán triệt.	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị liên quan	Nội dung quán triệt được triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	Thường xuyên
2.	Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền, truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế có vốn nước ngoài.	Xây dựng kế hoạch và triển khai truyền thông về vai trò của giáo dục, đào tạo trong phát triển nhân lực phục vụ thu hút đầu tư nước ngoài; các mô hình hợp tác giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Báo Giáo dục và Thời đại	Vụ Học sinh, sinh viên; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Cục Hợp tác quốc tế; Vụ Giáo dục Đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên.	Kế hoạch và sản phẩm truyền thông	Hằng năm và từng giai đoạn

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
3.	Xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị và Kế hoạch hành động của Chính phủ với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể.	Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Kế hoạch của Bộ thực hiện Nghị quyết số 280/NQ-CP; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quyết định ban hành Kế hoạch; báo cáo định kỳ	Năm 2026
Hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh						
4.	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để kịp thời phát hiện các quy định chồng chéo, không phù hợp, điều kiện kinh doanh không cần thiết; chủ động sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định quản lý chuyên ngành nhằm mở rộng tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài theo lộ trình phù hợp trên cơ sở đánh giá đầy đủ, toàn diện tác động, bảo đảm công khai, minh bạch, áp dụng thống nhất và không phân biệt đối xử giữa các nhà đầu tư.	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, liên kết đào tạo với nước ngoài và điều kiện đầu tư, hoạt động giáo dục; đề xuất sửa đổi, bãi bỏ quy định chồng chéo, điều kiện kinh doanh không cần thiết.	Vụ Pháp chế	Cục Hợp tác quốc tế; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; Vụ Giáo dục Đại học; Vụ Giáo dục Phổ thông; Vụ Giáo dục Mầm non; Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục	Báo cáo rà soát; văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi	Thường xuyên
5.	Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh; thực hiện liên thông giữa các cơ quan; quản trị đầu tư trên nền tảng số, dữ liệu số và trí tuệ nhân tạo; phân cấp, phân quyền đi đôi với chuẩn hoá quy trình, công khai, minh bạch, hậu kiểm hiệu quả.	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ, nhất là thủ tục liên quan đến đầu tư nước ngoài, liên kết đào tạo, công nhận văn bằng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; phân cấp, phân quyền gắn với hậu kiểm.	Văn phòng Bộ (Phòng KSTTHC)	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Cục Hợp tác quốc tế; Cục Quản lý chất lượng; Vụ Pháp chế	Thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa; dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Thường xuyên
6.	Lồng ghép Chương trình, Kế hoạch hành	Lồng ghép các nhiệm vụ của Kế	Vụ Kế	Các đơn vị thuộc	Kế hoạch	Hằng năm

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	động phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trong Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các bộ, cơ quan, địa phương hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động liên quan.	hoạch này trong kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm, 05 năm; bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.	hoạch - Tài chính	Bộ	phát triển giáo dục và đào tạo được lồng ghép; kinh phí được bố trí	và định kỳ 5 năm
Phát triển nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài						
7.	Chủ động xây dựng và triển khai chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu phát triển của ngành, địa phương; đẩy mạnh liên kết giữa Nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong nước và nhà đầu tư nước ngoài; khuyến khích doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, giao nhiệm vụ kỹ thuật, quản lý, nghiên cứu, thiết kế, vận hành chuỗi cung ứng cho người Việt Nam; nâng cao tỷ lệ chuyên gia, kỹ sư, cán bộ quản lý người Việt Nam trong các doanh nghiệp vốn nước ngoài.	Chủ động xây dựng và triển khai chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu phát triển của ngành, địa phương; đẩy mạnh liên kết giữa Nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong nước và nhà đầu tư nước ngoài; khuyến khích doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, giao nhiệm vụ kỹ thuật, quản lý, nghiên cứu, thiết kế, vận hành chuỗi cung ứng cho người Việt Nam; nâng cao tỷ lệ chuyên gia, kỹ sư, cán bộ quản lý người Việt Nam trong các doanh nghiệp vốn nước ngoài.	Vụ Giáo dục Đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên (theo lĩnh vực quản lý)	Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Hợp tác quốc tế; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục	Chương trình phát triển nguồn nhân lực được xây dựng và thực hiện	Thường xuyên
8.	Hỗ trợ các dự án đào tạo nguồn nhân lực của doanh nghiệp đầu tư nước ngoài liên kết với các viện, trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp trong nước tại địa phương, ưu tiên trong các lĩnh vực công nghệ chiến lược và các lĩnh vực với định	Hỗ trợ các dự án đào tạo nguồn nhân lực của doanh nghiệp đầu tư nước ngoài liên kết với các viện, trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp trong nước tại địa phương, ưu tiên trong các	Vụ Giáo dục Đại học, Cục Giáo dục nghề nghiệp và	Cục Hợp tác quốc tế; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin	Các dự án đào tạo được hỗ trợ, triển khai	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	hướng phát triển thế mạnh của địa phương; hỗ trợ người lao động, chuyên gia, cán bộ quản lý người Việt Nam đã làm việc trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thành lập doanh nghiệp mới nhằm lan tỏa tri thức, phương thức quản trị tiên tiến.	lĩnh vực công nghệ chiến lược và các lĩnh vực với định hướng phát triển thế mạnh của địa phương; hỗ trợ người lao động, chuyên gia, cán bộ quản lý người Việt Nam đã làm việc trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thành lập doanh nghiệp mới nhằm lan tỏa tri thức, phương thức quản trị tiên tiến.	Giáo dục thường xuyên (theo lĩnh vực quản lý)			
Nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ thu hút đầu tư chiến lược						
9.	Ưu tiên bố trí và huy động nguồn lực (vốn đầu tư công và đầu tư tư nhân) triển khai, phát triển các dự án hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại (hạ tầng số, hạ tầng viễn thông thế hệ mới, hạ tầng năng lượng); các công trình hạ tầng kết nối và trung tâm logistics tại các cảng biển đầu mối, sân bay quốc tế, đường bộ, đường sắt cao tốc, đường thủy, logistics và các vùng động lực; ưu tiên bố trí vốn triển khai dự án đầu tư hạ tầng điện, lưới điện truyền tải, điện dự phòng tại các Khu công nghiệp, Khu kinh tế trọng điểm; ưu tiên bố trí vốn đầu tư công để giải phóng mặt bằng, chuẩn bị hạ tầng cho các dự án công nghệ cao, dự án bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, trung tâm dữ liệu, trung tâm nghiên cứu và phát triển, các tổ hợp công nghiệp chiến lược.	Ưu tiên bố trí, huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng số ngành giáo dục, phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển, cơ sở đào tạo nhân lực công nghệ cao (bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu) tại các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Bộ.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Vụ Giáo dục Đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên	Các dự án được phê duyệt và bố trí vốn để triển khai	Thường xuyên
10.	Chủ động rà soát quy hoạch, chuẩn bị quỹ đất sạch, đầu tư hạ tầng kết nối và phát triển	Triển khai quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo	Vụ Giáo dục Đại học;	Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Hợp	Quy hoạch được rà	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ để thu hút các dự án đầu tư chiến lược phù hợp định hướng phát triển ngành và vùng.	dục nghề nghiệp công lập gắn với các vùng kinh tế trọng điểm, khu công nghiệp, khu công nghệ cao; công khai để nhà đầu tư tiếp cận.	Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên	tác quốc tế	soát, cập nhật và công khai	
11.	Đẩy nhanh chuyển đổi các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao theo hướng sinh thái, thông minh, chuyên ngành, tích hợp hạ tầng sản xuất với hạ tầng dịch vụ, nhà ở, y tế, giáo dục, logistics và số hóa quản trị, phát triển đồng bộ hạ tầng xã hội tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, bao gồm nhà ở, y tế, giáo dục và dịch vụ hỗ trợ cho người lao động và chuyên gia.	Hướng dẫn, phối hợp với các địa phương phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường quốc tế tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, đáp ứng nhu cầu của người lao động và chuyên gia.	Vụ Giáo dục Mầm non; Vụ Giáo dục Phổ thông; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên (theo lĩnh vực quản lý)	Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Hợp tác quốc tế	Văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả phát triển trường, lớp	Thường xuyên
Đổi mới định hướng thu hút đầu tư nước ngoài theo ngành, lĩnh vực, địa bàn						
12.	Xây dựng danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư phù hợp với tiềm năng lợi thế, định hướng phát triển vùng và địa phương, xác định lộ trình thu hút đầu tư nước ngoài, lồng ghép trong Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm và 05 năm của địa phương, hướng tới ưu tiên thu hút các dự án chất lượng cao, có khả năng lan tỏa kết nối với doanh nghiệp nội địa trên địa bàn, phát triển các cụm liên kết ngành và hệ sinh thái công nghiệp - dịch vụ.	Xây dựng danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (cơ sở giáo dục đại học chất lượng cao, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ chiến lược, trung tâm nghiên cứu và phát triển) và lộ trình thu hút.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Vụ Giáo dục Đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Cục Hợp tác quốc tế; Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục	Danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư của ngành	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
Thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số, chuyển giao công nghệ, tăng tính lan tỏa, liên kết với khu vực kinh tế trong nước						
13.	Triển khai các chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa,…để phát triển nhà cung ứng nội địa và các cụm liên kết ngành phù hợp với định hướng phát triển của địa phương.	Phối hợp với Bộ Công Thương, các địa phương hướng dẫn, thúc đẩy hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong đào tạo, bồi dưỡng nhân lực; nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhà cung ứng nội địa và các cụm liên kết ngành, phù hợp với nhu cầu doanh nghiệp và định hướng phát triển của địa phương.	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Vụ Giáo dục Đại học, Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên (theo lĩnh vực quản lý)	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Văn bản hướng dẫn, phối hợp triển khai; báo cáo kết quả hợp tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ	Thường xuyên
Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước						
14.	Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng gắn với tăng cường điều phối quốc gia, liên kết vùng, thanh tra, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình.	Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý nhà nước đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, liên kết đào tạo với nước ngoài; phân cấp, phân quyền rõ ràng gắn với kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình.	Cục Hợp tác quốc tế	Vụ Pháp chế; Vụ Giáo dục Đại học; Cục Quản lý chất lượng; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; Vụ Giáo dục Phổ thông; Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục	Các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
15.	Thực hiện quản lý, giám sát, đánh giá hiệu quả dự án đầu tư nước ngoài theo toàn bộ vòng đời dự án; tăng cường đánh giá sau cấp phép và công khai kết quả thực hiện cam kết đầu tư. Không tiếp nhận các dự án công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng, tăng cường giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư và cam kết của nhà đầu tư; kịp thời xử lý vi phạm, thu hồi ưu đãi hoặc áp dụng biện pháp phù hợp đối với trường hợp không thực hiện đúng cam kết, sử dụng lãng phí đất đai, tài nguyên, năng lượng, chuyển giá, trốn thuế, lẩn tránh xuất xứ hoặc gây rủi ro đối với quốc phòng, an ninh, dữ liệu và hạ tầng trọng yếu; thực hiện giám định độc lập giá trị vốn góp, máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong trường hợp cần thiết.	Theo dõi, tổng hợp tình hình hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các dự án đầu tư nước ngoài, việc thực hiện các cam kết của nhà đầu tư; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Cục Hợp tác quốc tế	Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ Pháp chế; Vụ Giáo dục Đại học; Cục Quản lý chất lượng; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên	Báo cáo tổng hợp, đánh giá tình hình hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; đề xuất, kiến nghị giải pháp quản lý	Thường xuyên
16.	Tôn vinh, khen thưởng kịp thời các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ pháp luật, có đóng góp tích cực, thực chất, dài hạn cho phát triển kinh tế của ngành, địa phương; các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chủ động công bố nhu cầu mua sắm, tổ chức các sự kiện nhà cung ứng xuất sắc.	Tôn vinh, khen thưởng doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài có đóng góp tích cực cho giáo dục, đào tạo (tài trợ học bổng, thiết bị, hợp tác đào tạo, nghiên cứu).	Vụ Tổ chức cán bộ	Cục Hợp tác quốc tế; Vụ Giáo dục Đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên	Hình thức tôn vinh, khen thưởng doanh nghiệp	Theo sự kiện
17.	Tổ chức triển khai, cập nhật và khai thác hiệu quả Cổng một cửa đầu tư quốc gia, tăng cường chia sẻ, kết nối dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và điều hành phát triển	Kết nối, chia sẻ dữ liệu ngành giáo dục (cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, liên kết đào tạo, nguồn nhân lực đào tạo) với Cổng	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin	Cục Hợp tác quốc tế; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường	Dữ liệu được kết nối, chia sẻ, khai	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	kinh tế - xã hội.	một cửa đầu tư quốc gia; khai thác dữ liệu phục vụ quản lý.		xuyên; Vụ Giáo dục Đại học; Văn phòng Bộ	thác	
18.	Tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.	Áp dụng Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài đối với các dự án đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Cục Hợp tác quốc tế; Cục Quản lý chất lượng	Tổ chức thực hiện	Thường xuyên
Đầu tư gián tiếp nước ngoài						
19.	Đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước gắn với niêm yết trên thị trường chứng khoán trên cơ sở kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.	Rà soát, phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại vốn doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ theo quy định của pháp luật.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Pháp chế; doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ	Quyết định phê duyệt cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2026-2030	Năm 2026 và điều chỉnh kế hoạch (nếu cần thiết)
B. NHIỆM VỤ BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CHỦ TRÌ (04 nhiệm vụ)						
1.	Theo dõi, đánh giá chỉ tiêu về tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ.	Xây dựng phương pháp, cơ sở dữ liệu theo dõi; thu thập, đánh giá, công bố chỉ tiêu tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ.	Vụ Giáo dục Đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên (theo lĩnh vực quản lý)	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Vụ Kế hoạch - Tài chính	Chỉ tiêu được thu thập và công bố	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
2.	Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền hoàn thiện quy định pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên, đào tạo lại và nâng cao kỹ năng cho người lao động; ưu tiên các ngành công nghệ, kỹ thuật, dữ liệu, tự động hoá, quản trị sản xuất, logistics, tài chính và các kỹ năng xanh, kỹ năng số thiết yếu.	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên theo nội dung nhiệm vụ.	Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; Vụ Giáo dục Đại học (theo lĩnh vực quản lý)	Vụ Pháp chế; Cục Quản lý chất lượng; Vụ Kế hoạch - Tài chính; Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục	Các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, sửa đổi	2026 - 2027
3.	Phối hợp với các địa phương rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền Đề án tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, hình thành các trường trọng điểm để đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề cao tại các vùng kinh tế trọng điểm, đáp ứng yêu cầu thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài thế hệ mới.	Chủ trì xây dựng Đề án tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; phối hợp với các địa phương rà soát, trình cấp có thẩm quyền.	Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên	Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ Pháp chế; Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Đề án	Năm 2027
4.	Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025-2035 và định hướng tới năm 2045, gắn với nhu cầu của các ngành, lĩnh vực ưu tiên, các cụm liên kết ngành, khu công nghiệp, khu công nghệ cao và dự án chiến lược.	Tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24/5/2025, gắn đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao với nhu cầu của các ngành, lĩnh vực ưu tiên, các cụm liên kết ngành, khu công nghiệp, khu công nghệ cao và dự án chiến lược; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện.	Vụ Giáo dục Đại học	Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Cục Hợp tác quốc tế; các cơ sở giáo dục đại học tham gia thực hiện Đề án	Văn bản tham mưu, hướng dẫn; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án.	Thường xuyên; báo cáo hằng năm

TT	Nhiệm vụ theo Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026	Nội dung triển khai tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
C. NHIỆM VỤ PHỐI HỢP VỚI CÁC BỘ, NGÀNH (04 nhiệm vụ)						
1.	Bộ Tài chính xây dựng bộ chỉ số KPI theo dõi, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 10-NQ/TW; định kỳ hằng năm các bộ báo cáo tình hình thực hiện gửi Bộ Tài chính.	Đầu mối phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng, cập nhật chỉ số KPI liên quan đến ngành Giáo dục; tổng hợp báo cáo hằng năm của Bộ.	Văn phòng Bộ	Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; các đơn vị thuộc Bộ	Ý kiến phối hợp; báo cáo hằng năm của Bộ	Hằng năm
2.	Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế chính sách cho phép các địa phương sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đào tạo lao động tại cơ sở đào tạo của doanh nghiệp ở trong và ngoài nước.	Tham gia ý kiến, đề xuất nội dung về cơ sở đào tạo, chương trình, chuẩn đầu ra, văn bằng, chứng chỉ.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ theo chức năng quản lý nhà nước	Văn bản tham gia ý kiến	Theo yêu cầu của Bộ Tài chính
3.	Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ vượt trội cho các dự án cốt lõi gắn với kết quả thực hiện cam kết về chuyển giao công nghệ, nghiên cứu và phát triển, đào tạo lao động.	Đề xuất tiêu chí về đào tạo lao động, hợp tác với cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trong cơ chế ưu đãi.	Vụ Giáo dục Đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên (theo lĩnh vực quản lý)	Cục Hợp tác quốc tế; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin	Văn bản tham gia ý kiến	Theo yêu cầu của Bộ Tài chính
4.	Bộ Nội vụ tiếp tục rà soát, cắt giảm tối đa các quy định về giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài, đặc biệt là các chuyên gia, nhà khoa học.	Đề xuất đơn giản hóa thủ tục đối với giảng viên, giáo viên, chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài làm việc tại các cơ sở giáo dục.	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục	Vụ Giáo dục Đại học; Cục Hợp tác quốc tế; Vụ Pháp chế	Văn bản tham gia ý kiến, đề xuất	Theo yêu cầu của Bộ Nội vụ